

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân & gia đình sơ thẩm thụ lý số 10/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Đinh Văn B, sinh năm: 1990;

- Bị đơn: Chị Đinh Thị T, sinh năm: 1982;

Cùng có địa chỉ: Thôn RM, xã SL, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03/9/2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03/9/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Anh Đinh Văn B, sinh năm: 1990;

- Bị đơn: Chị Đinh Thị T, sinh năm: 1982;

Cùng có địa chỉ: Thôn RM, xã SL, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Đinh Văn B và chị Đinh Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh B và chị T không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ vay chung, tài sản chung: Anh B và chị T không có nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí hôn nhân & gia đình sơ thẩm: Anh Đinh Văn B thỏa thuận chịu nộp tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng. Chi cục thi hành án dân sự huyện ST hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí Hôn nhân & gia đình sơ thẩm chênh lệch mà anh B đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí AA/2016/0004963 ngày 02/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện ST

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự (2);
- VKSND h ST (2);
- UBND xã SL (1);
- TAND tỉnh Quảng Ngãi (1);
- Chi cục THADS h ST (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lâm Thị Ánh Tuyết

